**MÔN: Toán**

**Tên bài: Bài 57: PHÉP TRỪ DẠNG 17 - 2(Tiết 1) Số tiết : 78**

**Thời gian thực hiện: ngày 14 tháng 03 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết cách tìm kết quả các phép trừ độ

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết mặc. tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- 20 chấm tròn đỏ, 20 chấm tròn xanh.

- Băng giấy đã kẻ 20 ô vuông (kích thước phù hợp với chấm tròn trong 1 , dùng để HS có thể đặt được chấm tròn vào mỗi ô).

- Một số tình huống đơn giản có phép trừ dạng 17 – 2.

- Trò chơi, tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước khi vào giờ học **.**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **15’**  **10’**  **5’** | 1. **Hoạt động mở đầu**   -Trò chơi: “Truyền điện”  - Giúp hs ôn lại phép trừ trong phạm vi 10.  - Gv phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Tổ chức chơi: GV viết phép tính lên bảng hoặc máy chiếu:  9-2= ; 8-6= ; 7-2 =; 4-1=; 6- 3= ; 5-4 =..  - GV nhận xét.  -HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động sau: 3 p  - HS quan sát bức tranh trong SGK hoặc trên máy chiếu).  - HS thảo luận nhóm bàn:  + Bức tranh vẽ gì?  + Viết phép tính thích hợp (bảng con).  + Nói với bạn về phép tính vừa viết.  - YC HS giơ bảng, chia sẻ.  + Em làm thế nào để tìm được kết quả phép tính 17 – 2= 15?  - GV nhận xét.   1. **Hoạt động hình thành kiến thức mới**   **Hoạt động 1:** GV giới thiệu bài mới  **Hoạt động 2:** HS tính 17 – 2 = 15  - Thảo luận nhóm đôi về các cách tìm kết quả phép tính 17 – 2 = ?  - GV phân tích cho HS thấy có thể dùng nhiều cách khác khau để tìm kết quả phép tính.  - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách tìm kết quả phép trừ 17 – 2 và cùng thao tác với GV:  - Tay lấy 17 chấm tròn đỏ (xếp vào các ô trong băng giấy).  – Miệng nói: Có 17 chấm tròn. Tay bớt đi 2 chấm tròn (làm thao tác gạch bớt) - Đếm: 16, 15.  - Nói kết quả phép trừ 17 – 2 = 15.  - HS thực hiện một số phép tính khác, viết kết quả vào bảng con.   1. – 1 = ; 18 – 3 = ; ...   - GV nhận xét.  **3. Hoạt động luyện tập ,thực hành**  **Bài 1. Tính**  - Cá nhân HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép trừ nêu trong bài (HS có thể dùng các chấm tròn và thao tác đếm để tìm kết quả phép tính).  - Gv giao việc: Tự làm bài cá nhân, sau đó đổi vở đặt câu hỏi cho nhau và nói cho nhau về tình huống đã cho và phép tính tương ứng.  -GV nhận xét - chốt lại cách làm, có thể làm mẫu 1 phép tính.( có thể sử dụng băng giấy hỗ trợ).  **Bài 2. Tính**  - HS tính rồi viết kết quả phép tính vào vở.  - Đổi vở kiểm tra chéo.  - HS đứng tại chỗ nêu cách làm.  - GV NX,chốt lại cách thực hiện phép tính dạng 17-2. Ngoài cách dùng chấm tròn và thao tác đếm, ta có thể tính bằng cách đếm bớt 2 kể từ 17: 16, 15.  **4.Củng cố và nối tiếp**  – Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ dạng 17-2 để hôm sau chia sẻ với các bạn.  - Nhận xét tiết học. | - HS lắng nghe.  - HS tham gia  - HS thực hiện.  - HS giơ bảng, chia sẻ.  - HS nêu: “Tớ nhìn thấy tất cả có 17 chong chóng, 2 chong chóng bạn trai cầm đi, còn lại 15 chong chóng. Tớ viết phép trừ: 17– 2 = 15”.  - HS nêu.  - HS nhận xét.  - HS thực hiện.  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS lắng nghe và nhận xét các cách tính bạn nêu ra.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS đọc  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ cách làm.  - HS nhận xét bạn.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện.  - Chia sẻ trước lớp.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY(nếu có):..........................................................**